

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3859 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 41/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp cấp phép, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2018/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoặc văn bản chấp thuận cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị quản lý nhà nước trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, BHHVN.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Minh Ngân**

## **QUY TRÌNH NỘI BỘ**

**Giải quyết thủ tục hành chính cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại  
quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài  
tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam**

*(Ban hành theo Quyết định số        /QĐ-BTNMT ngày    tháng    năm 20...  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

### **1. Mục đích**

Quy định thành phần hồ sơ, lệ phí, trình tự, cách thức và thời gian giải quyết hồ sơ hành chính trong cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

### **2. Phạm vi áp dụng**

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan của Bộ Tài nguyên và Môi trường tham gia vào việc giải quyết thủ tục hành chính.

### **3. Tài liệu tham khảo**

Các văn bản pháp lý liên quan đề cập tại mục 5.2.9 của Quy trình này.

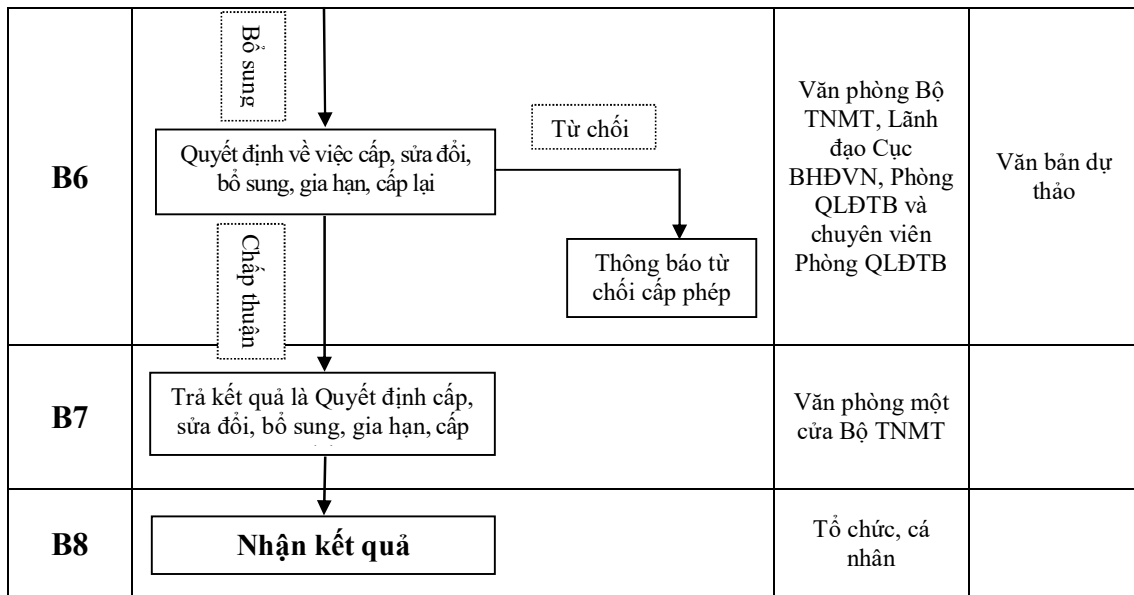
### **4. Khái niệm, chữ viết tắt**

- Hồ sơ: Hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học.
- Văn phòng một cửa Bộ Tài nguyên và Môi trường: là đầu mối tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ đề nghị cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Chuyên viên trực tiếp xử lý: chuyên viên Phòng Quản lý điều tra cơ bản biển và hải đảo được giao trực tiếp thực hiện Quy trình này.
- Bộ TNMT: Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Cục BHDVN: Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.
- Phòng QLĐTB: Phòng Quản lý điều tra cơ bản biển và hải đảo trực thuộc Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

## 5. Nội dung quy trình

### 5.1. Quy trình thực hiện

| BƯỚC | QUY TRÌNH THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                            | TRÁCH NHIỆM                                                                                                | BIỂU MẪU                                                  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| B1   | <pre> graph TD     B1([Tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra thành phần hồ sơ]) -- Chưa đầy đủ --&gt; B1_1[Yêu cầu bổ sung hồ sơ]     B1 -- Đầy đủ --&gt; B2[Chuyển hồ sơ đến chuyên viên trực tiếp xử lý]           </pre>                                                                                              | Văn thư, Văn phòng một cửa Bộ TNMT                                                                         | Hồ sơ theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 41/2016/NĐ-CP |
| B2   | <pre> graph TD     B2[Chuyển hồ sơ đến chuyên viên trực tiếp xử lý] --&gt; B3{Kiểm tra hình thức, thành phần, nội dung của hồ sơ}           </pre>                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Cục BHHVN, Lãnh đạo Phòng QLĐTĐB                                                                  |                                                           |
| B3   | <pre> graph TD     B3{Kiểm tra hình thức, thành phần, nội dung của hồ sơ} -- Chưa đạt yêu cầu --&gt; B3_1[Yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ]     B3 -- Đạt yêu cầu --&gt; B4[Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ và thu phí]           </pre>                                                                    | Lãnh đạo Bộ TNMT, Văn phòng Bộ TNMT, Lãnh đạo Cục BHHVN, Lãnh đạo Phòng QLĐTĐB và chuyên viên Phòng QLĐTĐB | Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ                 |
| B4   | <pre> graph TD     B4[Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ và thu phí] -- Không thanh toán phí --&gt; B4_1[Dừng xử lý hồ sơ]     B4 -- Thanh toán phí --&gt; B5[Lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và thẩm định hồ sơ]           </pre>                                                                      | Lãnh đạo Bộ TNMT, Văn phòng Bộ TNMT, Lãnh đạo Cục BHHVN, Lãnh đạo Phòng QLĐTĐB và chuyên viên Phòng QLĐTĐB | Văn bản thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ                 |
| B5   | <pre> graph TD     B5[Lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và thẩm định hồ sơ] -- Hồ sơ cần bổ sung --&gt; B5_1[Yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ]     B5_1 -- Không bổ sung --&gt; B5_2[Dừng xử lý hồ sơ]     B5 -- Đã lấy ý kiến --&gt; B6[Chuyển hồ sơ đến chuyên viên trực tiếp xử lý]           </pre> | Lãnh đạo Bộ TNMT, Văn phòng Bộ TNMT, Lãnh đạo Cục BHHVN, Phòng QLĐTĐB và chuyên viên Phòng QLĐTĐB          | Văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan               |



## 5.2. Diễn giải Quy trình thực hiện

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |                |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| <b>5.2.1</b> | <b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |                |
|              | <p>Quy trình thực hiện cấp phép phải được thực hiện theo đúng quy định của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội; Nghị định số 41/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam; Quyết định số 14/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp cấp phép, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.</p> |                  |                |
| <b>5.2.2</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
| <i>a</i>     | <i>Hồ sơ đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                  |                |
| -            | Đơn đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 01               | Mẫu số 01      |
| -            | Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân theo quy định pháp luật của nước nơi tổ chức được thành lập nêu là tổ chức; văn bản chứng minh năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của nước nơi cá nhân mang quốc tịch nếu là cá nhân đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 01               |                |
| -            | Văn bản hợp tác nghiên cứu khoa học giữa tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức, cá nhân Việt Nam trong trường hợp có hợp tác với phía Việt Nam ở khu vực biển dự kiến tiến hành nghiên cứu khoa học;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 01               |                |

|              |                                                                                                                                                                         |    |           |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|
| -            | Dự án hoặc kế hoạch nghiên cứu khoa học ở khu vực biên dự kiến tiến hành nghiên cứu khoa học.                                                                           | 01 |           |
| <i>b</i>     | <i>Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học</i>                                                                                           |    |           |
| -            | Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học, trong đó nêu rõ nội dung, lý do sửa đổi, bổ sung;                                                 | 01 | Mẫu số 02 |
| -            | Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học đã thực hiện đến thời điểm đề nghị sửa đổi, bổ sung;                                                           | 01 |           |
| -            | Bản sao quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học.                                                                                                                        | 01 |           |
| <i>c</i>     | <i>Hồ sơ đề nghị gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học</i>                                                                                                    |    |           |
| -            | Đơn đề nghị gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học, trong đó nêu rõ thời gian, lý do đề nghị gia hạn;                                                          | 01 | Mẫu số 03 |
| -            | Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học đã thực hiện đến thời điểm đề nghị gia hạn;                                                                    | 01 |           |
| -            | Bản sao quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học đã được cấp.                                                                                                            | 01 |           |
| <i>d</i>     | <i>Hồ sơ đề nghị cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học</i>                                                                                                    |    |           |
| -            | Đơn đề nghị cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học, trong đó nêu rõ lý do đề nghị cấp lại;                                                                     | 01 | Mẫu số 04 |
| -            | Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học đã thực hiện đến thời điểm đề nghị cấp lại.                                                                    | 01 |           |
| <b>5.2.3</b> | <b>Số lượng hồ sơ</b>                                                                                                                                                   |    |           |
|              | 01 bộ                                                                                                                                                                   |    |           |
| <b>5.2.4</b> | <b>Thời hạn giải quyết</b>                                                                                                                                              |    |           |
|              | 120 ngày đối với cấp phép; 80 ngày đối với sửa đổi, bổ sung, gia hạn quyết định cấp phép và 15 ngày đối với cấp lại quyết định cấp phép kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ |    |           |
| <b>5.2.5</b> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ</b>                                                                                                                                              |    |           |
|              | Văn phòng một cửa Bộ TNMT                                                                                                                                               |    |           |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                    |                            |                                                                                      |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>5.2.6</b> | <b>Lệ phí</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                    |                            |                                                                                      |
|              | <p>Phí thẩm định cấp giấy phép:</p> <p>Mức thu phí thẩm định cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam được quy định tại Điều 3 Thông tư số 79/2018/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoặc văn bản chấp thuận cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.</p> |                                                                    |                            |                                                                                      |
| <b>5.2.7</b> | <b>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                    |                            |                                                                                      |
|              | <p>- Quyết định cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;</p> <p>- Văn bản thông báo từ chối cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.</p>                                       |                                                                    |                            |                                                                                      |
| <b>5.2.8</b> | <b>Quy trình xử lý công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                    |                            |                                                                                      |
| <b>Bước</b>  | <b>Trình tự thực hiện</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Trách nhiệm</b>                                                 | <b>Thời gian (75 ngày)</b> | <b>Biểu mẫu</b>                                                                      |
| <b>B1</b>    | <p>Tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra thành phần hồ sơ</p> <p>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ;</p> <p>- Nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì tiếp nhận hồ sơ.</p>                                                                                                                                                                                                                                                     | Văn thư,<br>Văn phòng một cửa Bộ TNMT                              | 1/2                        | Giấy biên nhận hồ sơ                                                                 |
| <b>B2</b>    | <p>- Lãnh đạo Cục, Phòng QLĐTB phân công xử lý hồ sơ;</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến chuyên viên trực tiếp xử lý;</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Cục BHDVN, Lãnh đạo Phòng QLĐTB                           | 1/2                        |                                                                                      |
| <b>B3</b>    | <p>Xem xét hồ sơ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hình thức, thành phần, nội dung của hồ sơ mà lãnh đạo phòng phân công.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì chuyên viên soạn văn bản và trình lãnh đạo duyệt, ký, phát hành thông báo cho tổ chức, cá nhân về việc tiếp nhận hồ sơ và thông báo thu phí;</p>                                                                                                           | Chuyên viên Phòng QLĐTB, Lãnh đạo Phòng QLĐTB, Lãnh đạo Cục BHDVN, | 04                         | Văn bản thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ; Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                  |    |                                                                                                                                                                                                       |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | - Trường hợp hồ sơ chưa đạt cần bổ sung thêm hồ sơ thì chuyên viên soạn văn bản trình lãnh đạo duyệt, ký, phát hành thông báo tổ chức, cá nhân về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Văn phòng Bộ TNMT, Lãnh đạo Bộ TNMT                                                                                              |    |                                                                                                                                                                                                       |
| <b>B4</b> | Tổ chức, cá nhân nhận thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ và thu phí, tiến hành nộp lệ phí trực tiếp hoặc trực tuyến.<br>Kế toán tiến hành xác nhận thanh toán phí.<br>- Trường hợp tổ chức, cá nhân không thanh toán thì xác nhận dừng xử lý hồ sơ;<br>- Trường hợp tổ chức, cá nhân đã thanh toán theo quy định thì xác nhận thanh toán.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Kế toán Cục BHDVN                                                                                                                |    |                                                                                                                                                                                                       |
| <b>B5</b> | Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và thẩm định hồ sơ:<br>1. Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan:<br>- Văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan của Bộ TNMT.<br>2. Thẩm định hồ sơ:<br>Văn bản thẩm định của Cục. Trong trường hợp cần thiết (liên quan tới các vấn đề nhạy cảm) thì thành lập Hội đồng thẩm định, cụ thể: Phiếu trình của Cục (có ý kiến của lãnh đạo Bộ TNMT); Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định (lãnh đạo Bộ TNMT ký); Văn bản đề nghị cử đại diện các cơ quan liên quan; Biên bản thẩm định theo kết luận của Hội đồng thẩm định.<br>3. Tiếp nhận văn bản góp ý của các cơ quan có liên quan, tổng hợp các ý kiến góp ý:<br>- Văn bản trả lời của các cơ quan được lấy ý kiến;<br>- Bản thống kê số lượng cơ quan có văn bản trả lời và bảng tổng hợp ý kiến của các cơ quan.<br>4. Tổ chức họp trong trường hợp các Bộ đồng ý cấp phép nhưng có kiến nghị đối với nội dung cấp phép theo nhiều phương án khác nhau: Phiếu trình của Cục (có ý kiến của lãnh đạo Bộ TNMT); Văn bản đề | Lãnh đạo Bộ TNMT, Văn phòng Bộ TNMT, Lãnh đạo Cục BHDVN, Văn phòng Cục BHDVN, Lãnh đạo Phòng QLĐTĐB, chuyên viên xử lý trực tiếp | 55 | Văn bản thẩm định; ý kiến góp ý của các cơ quan có liên quan; ý kiến giữa các Bộ trong trường hợp các Bộ đồng ý cấp phép nhưng có kiến nghị đối với nội dung cấp phép theo nhiều phương án khác nhau. |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                |                           |                                                   |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------|
|              | <p>nghị cử đại diện các cơ quan liên quan; Biên bản cuộc họp.</p> <p>Sau khi tổng hợp ý kiến của các cơ quan có liên quan, trường hợp các Bộ đồng ý cấp phép nhưng có kiến nghị đối với nội dung hồ sơ thì chuyên viên yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Tổ chức, cá nhân nhận yêu cầu và tiến hành bổ sung hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Văn phòng một cửa Bộ TNMT tiếp nhận hồ sơ bổ sung của tổ chức, cá nhân và chuyển cho chuyên viên.</p>                                                                                                 |                                                                                                |                           |                                                   |
| <b>B6</b>    | <p>Quyết định về việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại quyết định cấp phép:</p> <p>Chuyên viên căn cứ vào kết quả thẩm định, ý kiến góp ý của các cơ quan có liên quan, ý kiến giữa các Bộ trong trường hợp các Bộ đồng ý cấp phép nhưng có kiến nghị đối với nội dung cấp phép theo nhiều phương án khác nhau để dự thảo quyết định về việc cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp từ chối cấp phép thì soạn văn bản thông báo từ chối cấp phép;</li> <li>- Trường hợp đồng ý cấp phép thì soạn quyết định cấp phép.</li> </ul> | <p>Lãnh đạo Bộ TNMT, Lãnh đạo Cục BHDVN, Lãnh đạo Phòng QLDTB, chuyên viên xử lý trực tiếp</p> | 15                        | Quyết định cấp phép hoặc văn bản từ chối cấp phép |
| <b>B7</b>    | <p>Trả kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng một cửa Bộ TNMT cập nhật số, ngày của thông báo từ chối cấp phép hoặc quyết định cấp phép.</li> <li>- Phát hành thông báo hoặc quyết định, lưu hồ sơ và gửi cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Văn phòng một cửa Bộ TNMT</p>                                                               |                           |                                                   |
| <b>B8</b>    | <p>Tổ chức, cá nhân nhận thông báo từ chối cấp phép hoặc quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học ở vùng biển Việt Nam</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>Tổ chức cá nhân</p>                                                                         | <p>Chấm dứt quy trình</p> |                                                   |
| <b>5.2.9</b> | <b>Cơ sở pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                |                           |                                                   |
|              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội;</li> <li>- Nghị định số 41/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                |                           |                                                   |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>- Quyết định số 14/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp cấp phép, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 79/2018/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoặc văn bản chấp thuận cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.</p> |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

***\*Ghi chú:***

1) Các bước này có thể tăng hoặc giảm tùy theo đặc điểm của mỗi thủ tục hành chính nhưng đảm bảo tổng thời gian không quá quy định của pháp luật. Đơn vị tính thời gian là ngày làm việc, bằng 8 tiếng giờ hành chính.

2) Các bước công việc này có thể được kiểm soát thông qua phần mềm.

## **6. Biểu mẫu**

| STT | Mã biểu mẫu | <b>Tên biểu mẫu</b><br><i>(Nội dung các biểu mẫu được quy định tại Nghị định số 41/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam)</i> |
|-----|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Mẫu số 01   | Đơn đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                                                |
| 2   | Mẫu số 02   | Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                    |
| 3   | Mẫu số 03   | Đơn đề nghị gia hạn Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                             |
| 4   | Mẫu số 04   | Đơn đề nghị cấp lại Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                             |
| 5   | Mẫu số 05   | Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                                                 |
| 6   | Mẫu số 06   | Quyết định về việc gia hạn Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                      |
| 7   | Mẫu số 07   | Quyết định đình chỉ Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                             |
| 8   | Mẫu số 08   | Quyết định về việc thu hồi Quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam                                                                                                                                                                      |
| 9   | Mẫu số 09   | Báo cáo sơ bộ kết quả nghiên cứu khoa học                                                                                                                                                                                                                        |